

Bản án số: 150/2026/HS-ST
Ngày 19 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh

2. Ông Nguyễn Văn Năm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường số 7 trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

ĐINH DUY K (tên gọi khác: Không), sinh năm 2003 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: 29C/31, khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L, tỉnh Đồng Nai); Nơi cư trú: 21/4B, tổ 3, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Duy T, sinh năm 1977 và con bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 09/6/2025 hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Triều – Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đinh Duy K không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định mua bán ma túy để bán lại kiếm lời. Khoảng đầu tháng 3/2025, K thuê phòng trọ số 3, địa chỉ 21/4B, tổ 3, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là

phường T, tỉnh Đồng Nai) của bà Lê Thị N (sinh năm 1976) để ở và mua bán trái phép chất ma túy. K sử dụng tài khoản “Duy K” để đăng nhập mạng xã hội Facebook vào trang “Cỏ Mỹ Sài Gòn” hỏi mua ma túy dạng “Cỏ Mỹ”. Sau đó đối tượng có tên Q (chưa rõ nhân thân) dùng tài khoản Zalo tên “Quan Bro” kết bạn với K để giao dịch mua bán ma túy. Cách thức mua bán ma túy như sau: Q gửi ma túy cho Shipper đem đến cho K và K thanh toán tiền thông qua Shipper.

Sau khi mua được ma túy, K chia thành nhiều gói nhỏ, K đăng nhập mạng xã hội Facebook vào trang “Cỏ Mỹ Sài Gòn” để rao bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Khi có người liên hệ mua ma túy thì K sẽ hẹn địa điểm và K đem ma túy giao cho người mua. Với các thức như trên, từ khoảng giữa tháng 3 năm 2025 đến ngày 07/6/2025, K đã 02 lần mua ma túy của Q, cụ thể:

Lần 1: Khoảng giữa tháng 3/2025, K mua 03kg ma túy “Cỏ Mỹ” với giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) của Q.

Lần 2: Vào khoảng 16 giờ ngày 07/6/2025, K mua 05kg ma túy “Cỏ Mỹ” với giá 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) của Q. Sau đó K đem ma túy về phòng trọ số 3 nêu trên chia thành nhiều gói nhỏ để bán, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 04/6/2025, tại phòng trọ số 3 của K ở địa chỉ trên, K bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy với giá 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần 2: Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 07/6/2025, tài khoản Zalo tên Lê Văn Hồng P (không rõ nhân thân lai lịch) nhắn tin cho K hỏi mua 100gam ma túy dạng “Cỏ Mỹ” với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) và hẹn đến khu vực nhà nghỉ Hoa Ban, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai) để giao ma túy. K lấy gói ma túy (mua vào tháng 3/2025) cân 100gam bỏ vào gói nilon, rồi thuê xe mô tô dịch vụ chở đến bán gói ma túy trên cho P, P đưa cho K 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền mặt và chuyển khoản số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra số ma túy còn lại mua vào giữa tháng 3/2025, K còn bán cho nhiều người (không rõ nhân thân lai lịch) với tổng số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Lần 3: Khoảng 19 giờ ngày 07/6/2025, người có tên V (không rõ nhân thân lai lịch) liên hệ qua Zalo với K hỏi mua ma túy dạng “Cỏ Mỹ” với giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) và hẹn đến khu vực ngã ba Trị An thuộc xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã M, tỉnh Đồng Nai) để giao ma túy. Sau đó K đem 01 gói ma túy đi xe buýt đến điểm hẹn bán cho V với giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 15 giờ ngày 09/6/2025, Công an phường T kiểm tra phòng trọ số 3, địa chỉ 21/4B, tổ 3, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) nơi K ở phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 02 thùng xốp, 06 gói nylon chứa thảo mộc ma túy của K cất giấu nhằm mục đích để bán. Công an phường T lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh

Đồng Nai xử lý.

* Vật chứng vụ án gồm:

- 01 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh;
- 01 túi nilon bên trong chứa thảo mộc khô màu vàng;
- 03 gói nilon dạng túi zip bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh;
- 02 gói nilon dạng túi zip được hàn kín;
- 01 gói nilon màu đen;
- 02 cân điện tử;
- 20 túi nilon dạng túi zip chưa qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 pro max, số Imei 353891106400141, của Đinh Duy K sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 933/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu thảo mộc khô màu xanh (ký hiệu M1) được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 423 gam loại MDMA-4en-PINACA.
- Mẫu thảo mộc khô màu vàng (ký hiệu M2) được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,433kg loại MDMA-4en-PINACA.
- Mẫu thảo mộc khô màu xanh (ký hiệu M3) được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,371kg loại MDMA-4en-PINACA.
- Mẫu thảo mộc khô màu xanh (ký hiệu M4) được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 69 gam loại MDMA-4en-PINACA.
- Mẫu thảo mộc khô màu xanh (ký hiệu M5) được niêm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 101 gam loại MDMA-4en-PINACA.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSKV1 ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đinh Duy K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai thu giữ sau giám định (Trong 03 (ba) thùng giấy được niêm phong sau giám định số 933/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai); 02 cân điện tử, 20 túi nilon dạng túi zip của bị

cáo dùng bán ma túy.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 pro max, số Imei 353891106400141 của bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy.

+ Buộc bị cáo K phải nộp lại số tiền 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Từ giữa tháng 3/2025 đến ngày 09/6/2025, bị cáo Đinh Duy K đã 03 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (thảo mộc khô loại MDMA-4en-PINACA) như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 04/6/2025, tại tổ 3, khu phố 1A, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai), bị cáo K bán 01 gói ma túy khối lượng 50gam với giá 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho người thanh niên (không rõ lai lịch).

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 07/6/2025, tại khu vực gần nhà nghỉ Hoa Ban, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai), bị cáo K bán 01 gói ma túy khối lượng 100gam với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) cho Lê Văn Hồng P (không rõ nhân thân lai lịch).

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 07/6/2025, tại khu vực ngã ba Trị An thuộc xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã B, tỉnh Đồng Nai), bị cáo K bán 01 gói ma túy với giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) cho người có tên V (không rõ nhân thân lai lịch).

Đến khoảng 15 giờ ngày 09/6/2025, Công an phường Tân Hiệp kiểm tra nơi ở của K tại phòng trọ số 3, địa chỉ 21/4B, tổ 3, khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) phát hiện, thu giữ 3,397 kg ma túy, loại MDMA-4en-PINACA của K nhằm mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết ma túy làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh cho các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết tác hại của ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ khối lượng lớn ma túy nhằm mục đích mua bán, thể hiện ý thức không chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai thu giữ sau giám định (Trong 03 (ba) thùng giấy được niêm phong sau giám định số 933/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai); 02 cân điện tử, 20 túi nilon dạng túi zip của bị cáo dùng bán ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 pro max, số Imei 353891106400141 của bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 6.400.000đ (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng Q chưa rõ nhân thân lai lịch, đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với đối tượng Lê Văn Hồng P, V và các đối tượng đã mua ma túy của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với bà Lê Thị N cho bị cáo thuê phòng trọ ở, việc bị cáo cất giấu ma túy tại phòng trọ bà Ngân không biết nên không xử lý.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Đinh Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Duy K 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai thu giữ sau giám định (Trong 03 (ba) thùng giấy được niêm phong sau giám định số 933/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

+ 02 cân điện tử, 20 túi nilon dạng túi zip của Đinh Duy K, dùng bán ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 11 pro max, số Imei 353891106400141.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

- Buộc bị cáo Đinh Duy K nộp lại số tiền 6.400.000đ (*Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ

phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Đinh Duy K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Trúc Thủy